

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày 11-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Đình Cường.

2. Bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**, tên gọi khác: không, sinh năm 1996 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn M – sinh năm: 1960 và con bà: Lò Thị P - sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 07/4/2017 của Công an huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, xử phạt Lò Văn H số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Hiện đã chấp hành xong quyết định và đủ thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/7/2022 đến ngày 19/7/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: 1. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1969 (*vắng mặt*).

2. Ông Đoàn Văn N, sinh năm 1970 (*vắng mặt*).

Đều trú tại: Bản P, xã P, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lò Văn M, sinh năm 1960, trú tại bản N, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

- *Người làm chứng:* Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1992, trú tại Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Mạnh Hùng, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/7/2022, Lò Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 25N1-016.41 của gia đình từ xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu theo đường Quốc lộ 32 để về nhà. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, Lò Văn H điều khiển xe mô tô đến bản Phúc Khoa, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên thì xe mô tô bị hỏng nên H dựng xe mô tô ở ven đường và đi vào cửa hàng tạp hoá của bà Nguyễn Thị Ng để mua nước uống. Khi vào cửa hàng tạp hoá, H thấy bà Ng đang ngủ ở trên võng, phía bên tay phải dưới nền nhà cạnh chỗ bà Ng đang ngủ có để 01 chiếc túi xách nữ, màu nâu nên H nghĩ bên trong có nhiều tiền và nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để tiêu sài cá nhân. H quan sát xung quanh không có người, bà Ng đang ngủ say nên đã lén lút tiến lại kiểm tra thấy bên trong chiếc túi xách nữ, màu nâu có nhiều tiền và nhiều thẻ cào điện thoại di động của nhà mạng Vinaphone, Viettel nên đã lén cầm chiếc túi xách đi ra ngoài. Khi H đi ra đến cửa của cửa hàng thì bà Ng tỉnh dậy phát hiện không thấy chiếc túi xách đâu nên hô hoán “trộm, trộm”. Lúc này, H biết mình bị phát hiện nên đã bỏ chạy sang đường Quốc lộ 32. Sau khi nghe bà Ng hô hoán nên hàng xóm của bà Ng truy đuổi khoảng 600m thì bắt giữ được H và báo Công an xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên đến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn H về hành vi trộm cắp tài sản. Vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang là 01 chiếc túi xách nữ, màu nâu bên trong đựng số tiền 11.114.000 đồng và 97 thẻ cào điện thoại di động có các mệnh giá khác nhau của nhà mạng Vinaphone, Viettel có tổng trị giá in trên thẻ cào là 3.710.000 đồng. Quá trình điều tra xác

định toàn bộ vật chứng gồm túi xách, tiền và thẻ cào điện thoại thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lò Văn H là của bà Nguyễn Thị Ng.

Tại Công văn số 01/CV-TLTC, ngày 15/7/2022, của Trung tâm Viettel huyện Tân Uyên trả lời tra cứu thuê bao nạp thẻ cào điện thoại: Tổng số 75 thẻ cào Viettel (trong đó 03 thẻ mệnh giá 10.000đ, 42 thẻ mệnh giá 20.000đ, 21 thẻ mệnh giá 50.000đ, 09 thẻ mệnh giá 100.000đ) số thẻ trên chưa được sử dụng để nạp cho thuê bao nào. Trung tâm Viettel Tân Uyên đang cung cấp thẻ cào cho các điểm bán lẻ trên địa bàn huyện Tân Uyên với mức chiết khấu 05%. Tại Công văn số 01/CV-TLTC, ngày 12/7/2022, của Trung tâm Viễn thông Tân Uyên trả lời tra cứu thuê bao nạp thẻ cào điện thoại: Tổng số 22 thẻ cào Vinaphone (trong đó 07 thẻ mệnh giá 20.000đ, 15 thẻ mệnh giá 50.000đ) số thẻ trên chưa được sử dụng để nạp cho thuê bao nào. Trung tâm Viễn thông Tân Uyên đang cung cấp thẻ cào cho các điểm bán lẻ trên địa bàn huyện Tân Uyên với mức chiết khấu 4,5%.

Tại Kết luận giám định số 674/GĐ-KTHS ngày 17/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “Số tiền 11.114.000VNĐ gửi đến giám định là tiền thật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 18/KL- HĐĐGTS ngày 15/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: 01 chiếc túi xách nữ, màu nâu và quai túi màu đỏ đô, khoá túi xách bằng kim loại màu vàng có trị giá là 100.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 20/KL- HĐĐGTS ngày 18/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: Tổng số 97 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Viettel, Vinaphone có tổng trị giá là 3.710.000 đồng.

Cáo trạng số 69/CT-VKS-TU ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố Lò Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự do bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không đề nghị bị cáo Lò Văn H bồi thường gì thêm nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

Người bào chữa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Lò Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì. Bị cáo H đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 10/7/2022, tại bản Phúc Khoa, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai châu, Lò Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt tài sản gồm: 01 chiếc túi xách nữ, màu nâu có trị giá là 100.000 đồng; 97 thẻ cào điện thoại di động có tổng trị giá là 3.710.000 đồng và số tiền 11.114.000 đồng của bà Nguyễn Thị Ng. Tổng số tiền và giá trị tài sản Lò Văn

H trộm cắp là 14.924.000 đồng, mục đích trộm cắp của Lò Văn H là để tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 bị cáo H đã bị Công an huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Hiện đã chấp hành xong quyết định và đủ thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngoài ra bị cáo H là người nghiện ma túy, hiện đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình cộng đồng theo quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của Ủy ban nhân dân xã Nà Tăm, huyện Tam Đường.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động tự do thu nhập thấp và không ổn định nên Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp và không đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX màu trắng đen đỏ, biển kiểm soát 25N1-016.41 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Lò Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 28/7/2022, Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trả lại chiếc xe trên cho ông Lò Văn M là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về các vấn đề liên quan khác:

Trong vụ án này, Lò Văn H điều khiển xe mô tô của gia đình sau đó thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định các thành viên của gia đình H không biết nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2022.

Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn H

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh